

## PHẦN I:

Sáng hôm đó Ängtoan Xécve không tự mình tiến hành phẫu thuật. Mấy hôm trước anh bị dao mổ khía vào ngón tay, ngón trở sưng tấy lên, nên anh đã thận trọng không dám mó vào da thịt đang bị hoại của người tội phạm bị hành hình mà tử thi đang đặt trên bàn mổ. Trời nóng làm cho thi thể chóng rữa kèm theo hai hậu quả là gây mùi hôi thối khó chịu trong giảng đường giải phẫu và tăng thêm nguy cơ bị thương phẫu thuật cho người tiến hành và những người phụ mổ.

Phía dưới bục giảng cao mà nhà giải phẫu học trẻ tuổi đang đứng, giáo trình ngày hôm ấy để trước mặt các sinh viên đang xúm quanh người tiến hành phẫu thuật là cụ Ghintêriut, những ngón tay sứt sẹo biến dạng vì dao mổ, đang thông thả thao tác. Vốn quen với những động tác nhanh và chính xác của Ängtoan, các sinh viên có vẻ sốt ruột, động đậy luôn. Ánh sáng chói chang rọi qua khung kính trên mái làm loé sáng ánh thép của con dao mổ trong bàn tay chậm chạp vụng về của người thợ cạo già kiêm phẫu thuật viên.

Một làn gió nhẹ lùa qua khung cửa sổ ở phía sau Ängtoan và vuốt ve chiếc gáy nóng hổi, nhớp nháp mồ hôi dưới chiếc cổ áo dày cộm của bộ y phục giáo sư. Làn gió lật lung những trang sách giáo khoa đặt trước mặt anh, lần lượt mở ra những bức vẽ tuyệt tác của Canca, những bức tranh khắc gỗ in đối diện với trang chữ La tinh ngắn gọn và cô đọng mà Ängtoan đã thuộc lòng từ sáu năm nay, khi anh đến trường Đại học Pađu(1) để vừa học giáo luật vừa học ngành y. Thuộc đến nỗi anh có thể đọc lại những câu có âm thanh vang vang ấy mà không cần nhìn sách.

Một tờ giấy bằng da cừu được đặt bên cuốn sách, với bàn tay có vẻ như lơ đãng nhưng khéo léo, Xécve phóng những nét bút mềm mại phác họa chỗ cụ Ghintêriut đang tiến hành giải phẫu. Trên bức phác họa này, các bắp thịt được đánh bóng nhẹ, những dây chằng thô đậm hơn, dây thần kinh và huyết quản hẳn lên thành những đường nổi đậm.

Ängtoan ngắm nghía bức phác họa bằng cặp mắt phê phán, lông mày cau lại và trong khoảnh khắc, anh ngừng giọng đều đều đọc giáo trình. Ngay tức thì, giảng đường giải phẫu trầm lặng hẳn. Thực ra, khó có thể gọi căn phòng nhỏ ngồn ngồn đồ đạc này là “giảng đường giải phẫu”. Ở đây, ngoài bục giảng, bàn mổ và các chậu đất ở bốn góc phòng để đựng các mảnh thịt và xương, thùng dấm ở một góc để ngâm các bộ phận dị thường, đáng giữ lại nghiên cứu sau này, còn lại rất ít chỗ dành cho học sinh. Họ đứng chen chúc nhau, mồ hôi nhễ nhại và thở có vẻ khó khăn.

Ngạc nhiên vì sự im lặng đột ngột, các sinh viên ngàng nhìn về phía Ängtoan, những gương mặt sáng sủa nổi trên các bộ áo màu sẫm.

Hai con người lúc đó đang bận giải phẫu với những danh vị khác nhau trong căn phòng nhỏ bé này đại diện cho lịch sử y học ở nửa phần cuối thế kỷ XVI sáng ngời trí tuệ.

Ăngtoan hai mươi lăm tuổi, người cao lớn, chắc nịch, lại càng có vẻ cao lớn hơn trong chiếc áo chùng dành cho các giáo sư, các nhà giải phẫu học và các nhà bào chế. Đầu anh cân đối, tóc đen và hơi quăn, da nâu hơi ánh vàng, hai má đôi khi thoáng ửng đỏ, tất cả những điều đó chứng tỏ cha anh là người Tây Ban Nha và mẹ anh là người Ý. Nhưng cái làm cho ta đặc biệt chú ý là cặp mắt màu nâu thẫm rực cháy nhiệt tình và sự tận tụy của nhà bác học chân chính, nhà khoa học bẩm sinh, của con người luôn nhìn sâu vào tương lai. Đôi môi linh hoạt, hay mỉm cười, làm sinh động gương mặt đầy nhân đạo và cởi mở nồng nhiệt. Những ngón tay cầm bút chì khoẻ và thon, anh có đôi tay nhạy cảm của một người nghệ sĩ, vừa của một nhà phẫu thuật.

Ghintêriut thuộc công hội đã có từ lâu của những người vừa làm thợ cạo vừa làm nghề mổ xẻ. Phần lớn họ là những người vô học, chỉ mù quáng làm theo những quy tắc mà Galiêng(2) và một số vị lão thành khác đã đề ra, họ chưa thể thấy rằng trong đà phát triển mới của khoa học, nghệ thuật, văn học, ngành y nhảy lên hàng đầu với tư cách là giai đoạn mới và quan trọng của kiến thức loài người.

Còn Ăngtoan Xécvé, anh thuộc những người kiên quyết đoạn tuyệt đoạn tuyệt với những tập quán cũ, sự đoạn tuyệt bắt đầu từ Paraxen, Cácđăng (3) với mấy người nữa và thể hiện rõ rệt nhất ở Ăngđorê Vêdan, mà văn bản của ông ta đang đặt trên giá trước mặt anh. Vê đan đã dám mổ thi thể con người. Các phát minh của ông đe dọa sẽ đốt thành tro bụi những nền móng cũ đang lung lay mà một số nhà bào chế và thợ cạo vẫn còn đang dựa dẫm để thay bằng những tri thức mới đầy sức mạnh, làm cho ngành y vừa là một khoa học vừa là một nghệ thuật.

Làn gió đã ngổ ngược lật hết các trang sách. Cúi nhìn xuống Xécvé chỉ còn thấy trang tên sách, nhưng trí nhớ của anh không hề phản bội anh, anh vẫn tiếp tục đọc không thiếu một câu. Và như ở trong toà lâu đài cổ có phép lạ của truyện tiên, tất cả đều linh hoạt lên ngay: Hai tay cụ Ghintêriut hoàn thành nốt động tác đang làm dở, các sinh viên lại cúi xuống tiếp tục theo dõi vết rạch của con dao mổ.

Trên những trang đầu của cuốn sách lớn ấy, màu đen nổi bật trên nền trắng ở chỗ có chữ in trên giấy: Ăngđorê Vêdan, giáo sư đại học, về cấu tạo cơ thể con người.

De Humani Corporis Fabrica, những từ ấy thắm vào óc Ăngtoan một cách dễ dàng. “Cấu tạo cơ thể học con người”, đây là một văn bản chính thức đầu tiên về giải phẫu người kể từ buổi sơ khai của lịch sử. Galiêng, uy quyền duy nhất trong hơn mười thế kỷ về vấn đề này đã mổ xẻ lợn, đôi khi mổ một con khỉ của nước Cathay(4), nhưng hiếm có trường hợp mổ cơ thể người... Cho nên, không

có gì là lạ khi con dao mổ chú ý và tìm tòi của Vêdan vạch ra bao nhiêu sai lầm mà Galiêng đã mắc phải. Tuy nhiên, không phải vì thế mà các học thuyết của Galiêng bớt bám chắc tư tưởng của các thầy thuốc và giới tăng lữ. Mười bảy năm sau khi cuốn Fabrica của Vêdan xuất bản, cuộc tranh cãi vẫn tiếp diễn. Vêdan đã tạo ra một thời kỳ mới trong lĩnh vực nghiên cứu về cơ thể con người ở ngay đây, ở Pađu này cũng như một số lớn nhà trường trên thế giới. Nhưng Rôma(5) và các trường trực thuộc vẫn gắn bó với các học thuyết lỗi thời của Galiêng, vì vậy giữa các trường ấy và các trung tâm học đường tự do như ở Pađu, cuộc luận chiến bền bỉ vẫn diễn ra gay gắt. Có khi luận chiến vượt qua lĩnh vực ngôn ngữ chuyển thành hành động. Chẳng hạn như hôm các sinh viên trường Đại học Pađu xung đột dữ dội trong những phố hẹp của thành phố với sinh viên trường Đại học giáo sĩ dòng Tên ở gần đây.

Ăngtoan biết rõ mọi chi tiết của cuộc tranh cãi nổ ra chung quanh Vêdan sau khi cuốn Fabrica được xuất bản. Người chiến sĩ tiên phong lớn của khoa giải phẫu học ấy đã từng giảng ở bục giảng này, chính chiếc bục mà hiện anh đang đứng giảng – hay nói cho đúng hơn là ông đã đứng ở chỗ cụ Ghintêriut đang đứng, vì rằng Vêdan luôn luôn tự tay mình hoàn thành các phẫu thuật – về vấn đề này Ăngtoan cũng nghĩ như người thầy của mình.

Các cuộc công kích gay gắt, hùng hồn đến nỗi nhà giải phẫu học ấy chán chường vì những phê phán bất công của nhà thờ, trong một hành động nông nổi vì tức giận, đã đốt cháy phần lớn các tác phẩm của mình trước khi trốn khỏi Pađu để trở thành thầy thuốc riêng cho Hoàng đế Sáclo Canh, rồi mới đây, cho hoàng tử kế vị là Philip II của Tây Ban Nha.

- Bác sĩ Xécvé!

Ghinteriut ngẩng lên, rời mắt khỏi vết mổ ở cánh tay tử thi.

- Hình như ở chỗ này có cái gì khác thường.

Ăngtoan bước xuống dưới bục giảng, các sinh viên giã ra nhường chỗ cho anh xuống gần bàn. Mùi thịt đang thối rất khó chịu, nặng nề chỉ thoang thoảng ngửi thấy ở chỗ bục giảng bốc đến buồn nôn ở chỗ bàn này, thứ hơi độc ấy gần như sờ thấy được vì dày đặc quá. Vốn quen với mùi cơ thể thối, Ăngtoan không cảm thấy gì cả

- Cái tĩnh mạch này đây, - Ghinteriut đưa mũi dao mổ chỉ - nó sẽ đi vào tĩnh mạch sâu phải không?

Ăngtoan lấy tay gạt khối bấp đã thâm và gấn nát sang một bên nhưng sự nhớ đến ngón tay đang viêm, anh ngừng lại.

- Giáo sư Phalôpiut đã nói đến một dị trạng loại này – anh thừa nhận như miễn cưỡng vì anh cảm thấy như bất kính mỗi khi anh tìm thấy ở một cơ thể nào đó một chi tiết mà Vêdan chưa nói đến – Vấn đề là đáng lẽ chảy vào tĩnh mạch sâu thì nó lại nhập với tĩnh mạch nông.

- Tôi nhớ ra điều đó rồi đấy – Ghinteriut nói và cụ hài lòng cầm lại dao mổ.

Ăngtoan về chỗ mình, cầm lại bút chì vẽ cái tĩnh mạch ở vị trí bất bình thường và hoàn thành bức phác hoạ. Khi kết thúc, anh giơ bức vẽ lên ngang tầm mắt rồi lắc đầu, cắn môi lại, vẽ bực bội. Các cấu tạo giải phẫu rất đúng vị trí, được vẽ một cách điều luyện nhưng bức phác hoạ chưa thể hiện được đầy đủ sự cân xứng và sức sống như anh muốn truyền đạt cho nó.

Ghintêriut đã mổ xong và lúc ấy trời đã trưa, Ăngtoan cho sinh viên ra về.

Bài giảng ngày hôm nay của anh thế là kết thúc, anh có thể tự do trở về tu viện Đominích dưới bóng Thành Mác, nơi anh ở và làm nhiệm vụ thủ thư để trả tiền ăn. Đã năm năm nay, anh sống ở đây cuộc sống êm ả của nhà bác học giữa những cuốn sách bụi bặm và các tập bản thảo. Lánh mình trong tu viện, cuộc sống tu hành hay gần như tu hành của anh, giữa những cuốn sách và xa cách mọi người, có những hấp dẫn khiến anh gần như quyết định sẽ chọn cuộc sống này. Anh dự định sẽ thụ giới vào mùa thu, nhưng quyết tâm không để cho nhiệm vụ giáo sĩ đó cản trở tiền đồ giảng dạy của mình, vì rằng nhiều giáo sư thực thụ cũng đồng thời là giáo sĩ.

Ở đây, việc tìm tòi kiến thức được coi trọng hơn tất cả, việc tìm tòi này đã được thành phố đỡ đầu thừa nhận và khuyến khích, thành phố ấy là Vonidor, là đất thánh, nữ hoàng của miền Adoriatích.

Tuy vậy, gần đây, sự yên tĩnh của thư viện, mùi thơm thoảng thoảng và tiếng sột soạt êm ái của những trang giấy thân mến đã mất đi một phần nào sức quyết rũ đối với anh. Đây là một cảm giác khó tả nhưng có thật.

Sự luyện tập và trình độ y học của anh bảo rằng đó là tội của những ám khí đã tích tụ trong anh suốt mùa đông. Theo Hypôcorát và Arixtót(6) thì một liều thuốc tẩy sẽ chấn chỉnh lại tình trạng ấy. Nhưng trong thâm tâm anh, Ăngtoan nghi ngờ rằng, lần này các phương thuốc của những vị thầy xưa kia sẽ không có tác dụng gì hết đối với mình.



**Ă**ngtoan ra khỏi trường đại học bằng chiếc cửa thép, khi đi qua hơi cúi xuống theo thói quen. Bộ áo giáo sư sẫm màu phấp phới quanh mắt cá chân, chiếc mũ nồi dẹp bằng nhung, dấu hiệu để phân biệt các nhà giáo, đặt trên mái tóc đen hơi quăn. Anh rảo bước, cuốn Fabrica quý báu cặp chặt ở cánh tay. Con sư tử thành Vonidor khắc trên vòm cửa đá hoa cương như thông báo với thiên hạ rằng học đường này chỉ thần phục nước Cộng Hoà, Đất Thánh, hòn đảo duy nhất có tự do về học đường cũng như về dân sự ở trong một nước Ý mà đâu đâu cũng đều dưới quyền tăng lữ và là một trong những thành phố giàu nhất địa cầu.

Hai chục nhân vật nổi danh đã lần lượt đi qua vòm cửa này trong những thế kỷ mà trường Đại học Pađu không ngừng phát triển. Chắc chắn có Vêdan và có thể cả Leona, người thanh niên xứ Phlorenxơ vì anh đã sống ở Vonido, cách đây không quá hai mươi lăm dặm. Rồi Misen Xécve, người thầy thuốc tương lai đầy hứa hẹn nhưng đã sớm kết thúc cuộc đời mình trên giàn lửa của Giăng Canvanh. Rồi Giôn Caiơ, người nước Anh cùng ở một toà nhà với Vêdan ở phố Vali, gần cầu qua sông Pôgolia.

Đang thần thờ với những kỷ niệm rất gần gũi, sống động về những người bất tử đã đi trước mình ở nơi này, Ăngtoan nhìn thấy một người nổi danh khác của ngành y cũng đang đi ra: giáo sư Gaborien Phalôpiô mà các sinh viên quen gọi một cách thân thiết theo chữ Latinh là “Phalôpiut”. Với danh nghĩa giáo sư giải phẫu ông là cấp trên của Ăngtoan, nhưng vì tuổi cao sức yếu, ông đã trao một phần lớn công việc giảng dạy cho người trợ giáo của mình và Ăngtoan rất vui mừng về việc ấy.

- Chào anh Ăngtônô, – Phalôpiút nói và mỉm cười thân mật. – Đi đâu thế?

- Thưa giáo sư, tôi về tu viện ạ. Tôi bị thương ở ngón tay nên cụ Ghintêriut đã mổ thay tôi sáng nay.

- Ghintêriut là người thợ cạo khéo tay đấy, – Phalôpiút thừa nhận và gật gù bộ râu dài.

Ăngtoan thu ngắn bước chân lại đi theo bước người tiền bối của mình. Mặt trời mùa hè nóng bức lên cao. Một mùi rất hắc thốc vào mũi khi họ đi qua những dãy phố hẹp bao quanh các khu nhà của trường đại học, đó là mùi thối các lò luyện kim kết hợp mùi thối của giảng đường giải phẫu. Một nhà khoa học khác chắc chắn sẽ tìm công thức xác định tỉ lệ và điểm hoà tan chất độc trong không khí trong lành, nhưng ý nghĩ của Ăngtoan thì đang mông lung.

Phalôpiút đưa cặp mắt sắc nhìn anh bạn trẻ:

- Ngón tay đau làm anh khó chịu lắm sao?

- Thưa không. Chỉ vài hôm nữa là tôi sẽ lại tự tay mình làm phẫu thuật được – Ăngtoan vội trở về với thực tại.

- Tôi cảm thấy hình như trong thời gian gần đây anh không thực sự là anh nữa.

Ăngtoan mỉm cười hồn nhiên:

- Thưa giáo sư, ngài quá quan tâm đến sức khoẻ của tôi. Không có gì đâu ạ. Tôi chỉ khó chịu thôi ạ!

- Hay là, – Phalôpiút gợi ý – Lá lách bị đau nhẹ chẳng?

- Rất có thể ạ. Bệnh này thường phát vào mùa xuân.

Bộ râu của giáo sư gật gù về đặc ý về lời chẩn đoán.

- Đừng quên dùng hạt mẫu đơn mật ong nhé!

Ăngtoan hứa:

- Thưa giáo sư, tôi xin nhớ!

- Trích huyết thường có tác dụng tốt, dù ốm bệnh gì cũng vậy.

- Chiều hôm qua tôi đã trích chút ít.

- Thế ư? Trích cùng một bên chứ, phải không?

- Tất nhiên như thế ạ, đó là điều giáo sư thường căn dặn.

Phalôpiút nói, vẻ hoàn toàn vững vàng:

- Ai nấy đều biết rằng các thầy thuốc đã giết hoàng thân Prêmông cách đây mấy năm vì đã trích tĩnh mạch khuỷu tay đối lập với chỗ viêm.

Ăngtoan cười:

- Điều đó khó lòng xảy ra với tôi trong lúc này. Tôi chỉ có thể dùng tay trái để cầm dao.

- Anh cũng vẫn làm tốt đấy! Trong khi tranh luận về trích máu tĩnh mạch Vêdan cũng đã phát biểu ý kiến như thế.

Sự thiên vị của Ăngtoan đối với những điều giảng dạy của người thầy nổi tiếng này không phải là điều bí mật đối với Phalôpiút. Người thanh niên nén một nụ cười. Câu trả lời của Vêdan vẫn rất rõ trong tâm trí anh: “Phải chăng chúng đã cắn quần nhau như những con chó?”. Theo anh, cách miêu tả ngắn gọn những cuộc tranh cãi gay gắt giữa những người thầy thuốc như vậy thật khó có thể thích hợp hơn và xác đáng hơn. Nghĩ đến Vêdan, người môn đồ này hỏi:

- Thưa giáo sư, ở Tây Ban Nha người ta cấm trích huyết cùng bên với chỗ đau có phải không ạ?

Các thầy thuốc Tây Ban Nha nổi tiếng chống đối mạnh mẽ những điều mà Phalôpiút bảo vệ. Ông nhún vai:

- Phải đấy. Theo như chỗ tôi biết, họ học hỏi một cách chậm chạp. Pie Borixông đã bị trục xuất khỏi trường Đại học Y khoa ở Pari cũng vì đã kiên quyết bảo vệ nguyên lý ấy.

Ăngtoan nêu vấn đề một cách tinh quái:

- Tuy nhiên, khi một kiến giải đã liên kết được những người danh tiếng như vậy thì kiến giải ấy phải đúng.

Phalôpiút mỉm cười:

- Có lẽ anh đã nêu ra một nguyên lý mới, một hệ luận. Anh sẽ phải viết thành sách đấy.

- Điều rủi ro là tôi không được khá về môn luận văn viết.

- Anh thích thể hiện bằng minh họa hơn phải không? Theo tôi biết thì môn vẽ được anh ưa chuộng.

Ăngtoan đỏ mặt:

- Tôi cho rằng một nhà cơ thể học phải có chút ít khả năng về môn này. Thưa giáo sư, ngài có nghĩ như thế không?

- Tất nhiên là có chứ. Anh nói hoàn toàn đúng, tôi cũng rất mong có tài năng ấy như anh. Và cũng đúng đã đến lúc anh phải công bố một điều gì đó. Đã đến lúc rồi! Điều đó sẽ rất có ích đối với anh khi tôi phải chỉ định người kế tục mình.

- Tôi cầu Chúa cho thời gian ấy còn lâu mới đến. Thưa giáo sư, trường đại học rất cần đến ngài.

Phalôpiút lắc đầu:

- Không anh ạ, không phải như thế đâu. Y học là một nghề cần những trí thức trẻ. Còn biết bao nhiêu và bao nhiêu điều phải học trước khi đưa ra giảng dạy cho nên rất cần đến những người thông minh, trẻ tuổi, đầy nhiệt tình. Hãy bắt tay vào việc đi. Bắt đầu viết cuốn sách của anh ngay từ bây giờ đi. Hay ít ra cũng là một chuyên đề. Tôi có thể đề tựa cho anh. – Ông quả quyết hứa. – Lời tựa ấy sẽ nói đến tầm quan trọng của tuổi trẻ.

Trong khi vị giáo sư già diễn thuyết về đề tài quen thuộc ấy thì Ăngtoan nghĩ đến... điều khác. Anh nghĩ đến bức tranh treo trong phòng của mình ở tu viện, sắc đẹp ấy thuộc loại mà con mắt của nhà nghệ sĩ cũng như mắt chàng thanh niên đều chiêm ngưỡng. Phalôpiút ngắt quãng dòng mơ tưởng của anh:

- Anh có đồng ý rằng đây là một đề tài tốt không?

- Tất nhiên ạ, – Ăngtoan đáp ứng nói – Giáo sư nói rõ ràng là đúng.

- Thế ra anh không hề nghe tôi nói gì sao? – Phalôpiút phản đối và hơi bực mình.

Đỏ bừng mặt vì lúng túng. Ăngtoan thừa nhận rằng tâm trí anh đang vẩn vơ.

- Một tiểu thư xinh đẹp chẳng? – Vị giáo sư già tinh quái hỏi.

Ăngtoan cực lực phản đối ngay:

- Ô không phải như thế ạ! Tôi đã có ý định thụ giới...

- Nhưng theo như tôi biết thì anh chưa làm như thế. – Phalôpiút vội ngắt lời anh khi hai người rẽ vào góc phố, trường đại học lùi lại phía sau họ – Tôi không có ý thuyết phục anh từ bỏ dự định ấy, nhưng tôi cho rằng một thầy thuốc không cần phải tuyệt đối không biết đến những cảm dỗ của da thịt, nếu anh muốn chữa được tốt các bệnh nảy sinh ra từ da thịt.

- Thưa giáo sư, tôi đã nghiên cứu về sự cám dỗ đối với các thánh.

- Cái đó không đúng như điều tôi đang suy nghĩ, – Phalôpiút lạnh lùng trả lời.

- Có phải đây là một quan niệm mới không ạ?

- Đúng thế. Và có thể đem lại cho tôi những điều phiền phức từ phía Nhà thờ, dù ở ngay trong Cộng hoà Vonido tự do và sáng suốt này. – Phalôpiút thừa nhận với một nụ cười mệt mỏi. – Thôi, đừng quan tâm đến lời nói dông dài của một lão già Ăngtoan ạ, hãy yên tâm đi theo con đường anh đã chọn, nếu đúng là sự lựa chọn ấy phù hợp với ý muốn của anh.

Đường đi của họ phải qua một trong những chiếc cầu cũ kĩ bằng gỗ bắc ngang qua dòng sông hẹp Bakigoliôn, một con sông nhỏ chảy ngoằn ngoèo xuyên qua thành phố. Lên đến giữa dốc cầu, Phalôpiút dừng lại để nhìn xuống phía dưới, dòng nước chậm chạp, đen ngòm, loáng dầu, đó đây nổi bông bênh một thứ rác rưởi gì đó, một nắm bọt xám xịt, vì con sông này đồng thời là một thứ mương thoát nước, nói cho đúng thì nó là một thứ cống. Về phía dưới một chút, một dòng nước chảy mỏng mảnh bắt nguồn từ con suối nhỏ ở sau những ngôi nhà trên cao đang rì rào, sủi bọt vượt qua cát, đá để nhập vào sông Bakigoliôn, nước của dòng nhỏ này trong suốt và long lanh ánh mặt trời.

- Nhìn xem kia, – Phalôpiút kêu lên và giơ ngón tay chỉ – Hãy nhìn chỗ dòng nước nhỏ nhập vào dòng lớn.

Một vùng bán nguyệt nhỏ nước trong đã tìm được lối tiến vào chỗ nước đen bản của sông Bakigoliôn, hình như dòng nước trẻ trung, tươi mát đang cố đẩy dòng nước thối tha, bản thiu, hôi hám đi để chiếm lấy dòng sông. Nhưng ý đồ ấy không có kết quả, sức cố gắng ấy bị thất bại vì vùng bán nguyệt nước trong chỉ loang ra được một thước, theo bán kính, trước khi chất tươi mát của nước suối bị môi trường nước thối tham lam vô độ kia hút hết, nuốt chửng đi. Nếu người khách nhỏ tươi vui ấy đã thêm cho sông Bakigoliôn một cái gì đó thì cũng chẳng còn gì nữa sau chỗ hai dòng nước tiếp xúc nhau mười bước.

- Thấy không anh – Phalôpiút buồn rầu nói. – Dòng nước lớn, đó là tổng số kiến thức của chúng ta hiện nay, đang cấu bản bởi các sai lầm, bị nhiễm độc vì hoài nghi và dốt nát, kể cả sự cô chấp của những người không nhìn vào sự thực, dù sự thực ấy nổi bật lên trước mắt họ.

- Và dòng nước nhỏ, – Ăngtoan tiếp lời, – đó là tổng số những phát hiện mới của chúng ta, như phát hiện của ông Côlông chẳng hạn, phải không, thưa giáo sư?

- Tôi không hề nghĩ đến sự phát hiện ra Tân thế giới, – Phalôpiút lạnh lùng nói, – nhưng tôi nói đến những phát hiện của chính anh và của một vài trí tuệ năng động khác đã rót vào dòng sông kiến thức của loài người. Ăngtoan ạ, dòng nước trong sáng của tài năng con người thường không được tự do toả rộng, dòng chảy của nó bị những con đê chặn đứng làm cho kiệt sức. Vì thế dù cho nó



có nhập được với dòng chính của kiến thức chung thì tác dụng của nó đã bị xoá bỏ trước rồi.

Ông chỉ tay về phía con sông Bakigoliôn như bản đang chảy dưới cầu:

- Đừng cho phép sự việc như vậy đến với mình, anh ạ. Dù phải trả bằng giá nào cũng không cho phép như thế. Đừng để cho đà tiến của mình bị kìm hãm, đừng để cho nguồn nước của mình bị cạn khô.

Ông chia tay anh, qua sông là mỗi người rẽ một ngã.

- Chào anh.

- Xin chào giáo sư. – Ăngtoan lặp lại như máy và nhìn theo ông già đang cẩn thận bước xuống dốc cầu.

Phải chăng người thầy đã có ngụ ý khuyên anh phải dè chừng khi quyết định khoác áo tu sĩ? Ăngtoan tự hỏi mình khi anh rời cầu đi về phía tu viện. Đã bao nhiêu năm nay, từ lâu rồi, cha mẹ anh mong muốn để anh có thể theo đuổi việc học hành và tốt nghiệp về giáo luật ở Pađu, nhưng các cụ không hề phản đối khi anh hướng về ngành y. Vì rằng đa số các thầy thuốc nổi danh cũng là giáo sĩ, như các bậc thầy được ai nấy đều tôn kính là Girôlamô Cácđanô(7) và Têôphorát Bôngbaxotút vôn Hôhônaimơ, người đã chọn bí danh là Paraxen, vì ông không thừa nhận sự ngang hàng với bất cứ ai, ngoài nhà văn Xendut(8).

Ở Pađu, không có gì ngăn cản các giáo sĩ học tập, dù sự việc Vêdan nhất thiết cho rằng con người có mười hai cặp xương sườn – chứ không phải là mười ba cặp như Galiêng đã khẳng định và được Nhà thờ ủng hộ – đã làm cho Nhà thờ không hài lòng về ông. Ở những nơi khác của nước Ý và ở khắp Châu Âu, Ăngtoan biết rõ rằng không ở đâu tự do tư tưởng như ở Vonido và khi không được giới tôn giáo tán thành là một điều đe dọa đáng sợ đối với những người không đồng tình với những đạo luật của Rôma. Cũng đã có lúc ở ngay Pađu, những người Giêđuýt(9) cố làm cho sứt mẻ vấn đề tự do ngôn luận trong trường đại học bằng nhà trường riêng và hình thức giáo lý riêng của họ. Ý đồ của họ đã bị thất bại do sự chống đối dũng cảm của trường Đại học Y khoa và sự ủng hộ của các nhà lãnh đạo trường nhân danh Hội đồng mười vị rất quyền thế ở Vonido.

Khi còn là sinh viên, Ăngtoan đã nhiều lần choảng nhau với sinh viên trường Giêđuýt. Anh vẫn chưa quên những cuộc đánh lộn hăng hái ấy, chưa quên nắm đầm chắc nịch của mình nện vào da thịt mềm nhẽo của họ, nỗi lo lắng của chiếc mũi đầm máu và niềm hân hoan khi thoát khỏi tay bọn gác đang cố gắng nện văng mạng vào một anh chàng giơ đầu chịu báng nào đó.

Nhưng hành vi ấy không còn phù hợp với phẩm chất của anh hiện nay, cũng như với ý đồ khoác áo tu hành của anh, cho nên đã một thời gian anh chỉ qua lại trên con đường từ tu viện đến các lớp học của mình và chỉ rẽ ngang khi có người trong trường đại học bị ốm cần anh chăm sóc.

Ngoài Pađu và Vonido, việc đi thăm bệnh nhân của thầy thuốc cũng như phương pháp điều trị của họ đều phải theo quy tắc rất chặt chẽ do Toà thánh lập ra coi như giáo lý, nếu không sẽ bị coi như theo tà giáo.

Toà án tôn giáo xuất hiện ở Tây Ban Nha đã thâm nhập vào nước Ý làm cho bất cứ ai không tuân theo quy cách cư xử đã đề ra lâm vào cảnh vô cùng nguy khốn. Người ta đã nói đến việc đưa Vêdan ra trước pháp luật và chỉ nhờ chuyển ra đi vội vã của ông mới cứu ông thoát khỏi giàn thiêu. Còn Misen Xécve, tốt nghiệp ở Pađu và là một trong những thầy thuốc xuất sắc nhất của thời đại, thì đã bị hoả thiêu theo lệnh của tên tà giáo Canvanh đúng vào lúc Rôma cũng kết án anh. Anh đã chẳng xem xét một cách phê phán quan niệm thần học về Thần thánh hay sao?

Hơn nữa, anh đã đi tới mức dám tuyên bố rằng không có lỗ ở các vách ngăn của trái tim, khi Galiêng còn khẳng định như thế, – và máu chỉ chảy từ bên phải qua bên trái tim bằng một đường vòng qua phổi.



**Ă**ngtoan xua đuổi khỏi tâm trí mình những vấn đề mà Phalôpiút đã đề ra,

anh lại qua sông Bakigoliôn, rẽ sang một con đường rộng hơn và rảo bước, y như một chàng si tình đến gặp người yêu. Qua một lối rẽ nữa anh đến quảng trường có pho tượng người kỵ sĩ oai nghiêm đứng sừng sững ở ngay trung tâm Pađu náo nhiệt. Mùi rau tươi ngon lành, sạch sẽ bốc lên từ khu chợ gần đấy. Không khí âm vang tiếng rao hàng của người trồng rau, người bán hàng rong, người bán rượu nho. Những con lừa chở các hũ rượu đầy giống như những con vật huyền thoại trong kinh thánh.

Trước mặt anh là những bức tường trắng toát đến chói mắt của toà thị chính, trụ sở của thành phố chừ hầu, ngay bên cạnh là toà án, nơi mà hàng sáng vị quan toà mở cuộc họp trọng thể để giải quyết các việc xích mích và trừng phạt những ai dám xâm phạm đến sự oai nghiêm của Đất thánh.

Ăngtoan rảo bước qua bên kia quảng trường rộng, dài, bước đi qua quăng trống, dừng lại một giây để làm dấu thánh dưới bóng gác chuông của nhà thờ Thánh Mác, ngoặt vào lối rẽ cuối cùng, về đến tu viện, nơi anh đang ở.

Ở đây bóng râm dày đặc và thanh thản nhưng anh không dừng lại dù người đâm mồ hôi vì đã đi nhanh. Anh đẩy cánh cửa gỗ sồi nặng nề và ngay lập tức bước sang một thế giới khác, một thế giới của yên tĩnh, của tươi mát, của bóng tối và suy tư. Tiếng ồn ào của thành phố bị chết lặng ngay dưới chân những bức tường cũ kỹ. Mọi ồn ào hình như lạc lõng trong khu nhà dành cho sự lặng lẽ chiêm ngưỡng lòng tư vi thần thánh và sự vinh quang của Chúa. Ăngtoan bắt giác chậm bước lại, nhẹ chân đi dọc theo hành lang. Theo thói quen, chân anh

đặt vào những vết mòn mà hàng ngàn đôi dép qua bao nhiêu năm đã mài lõm vào đá.

Một tu sĩ trẻ đi ngược lại phía anh mỉm cười chào:

- Thầy Ăngtônô, xin chúc thầy bình yên.

- Chúc thầy bình yên, - Ăngtoan trả lời. Thấy người ấy muốn đứng lại để chuyện gẫu, anh nhẹ nhàng bước nhanh hơn và tiến vào thư viện đang mở cửa.

Mùi sách bụi bặm và ẩm mốc đón anh ngay trước cửa gian phòng trần lát xà ngang dày màu sẫm. Mùi gáy sách bằng da dê, mùi mực các bản thảo mà các tu sĩ đã tô màu tối hôm trước tạo cho gian phòng lớn yên tĩnh này một không khí đặc biệt. Ăngtoan đi qua gian phòng vào căn buồng riêng của mình, có cửa mở thông vào thư viện. Anh nhìn phía sau thấy không có ai bèn lén khoá cửa phòng – đây là điều cấm.

Vẫn như mọi khi, anh nín thở trước vẻ đẹp kỳ lạ của người trong bức tranh kê trên một chiếc giá gỗ thô sơ và chiếm cả bức tường. Tia mặt trời từ chiếc cửa sổ cao của căn phòng rọi sáng người phụ nữ lúc nàng đang rời chiếc vỏ ốc lớn. Hình thuyền đu đưa nhẹ do nàng đang đưa bàn chân trần bước lên bãi cát bờ biển. Ấn tượng về sức sống và sự chuyển động mạnh mẽ vì cặp má của những thần biển đẩy thuyền vào bờ căng phồng gió. Đứng bên cạnh nữ chủ của mình, một người hầu gái ôm chiếc áo choàng dệt những bông hồng đỏ thắm mà nàng sắp choàng ngay lên tấm thân tuyệt mỹ để không một con mắt trần tục nào có thể chiêm ngưỡng vẻ khoả thân trinh khiết ấy.

Có người phụ nữ trần thế nào có được nhan sắc không một chút gì là trần thế này không nhỉ? Ăngtoan tự hỏi mình. Da thịt con người đã bao giờ toả sáng hài hoà với những màu sắc dịu dàng của bình minh như thế này chưa? Một suối tóc vàng như thế, chỉ có tiên mới kéo được thành sợi.

Điều mà anh hiểu biết về cơ thể con người, những bẩm năng nghệ sĩ của anh, tất cả đều nói với anh rằng trước mắt anh là sự hoàn hảo tuyệt đối của cơ thể con người. Đường thẳng, bình diện, đường cong, màu sắc, tất cả đều đạt tới một vẻ đẹp lí tưởng. Cái cổ mảnh dẻ và mềm mại đỡ lấy cái đầu nhỏ và duyên dáng. Đường cong của vai và hai cánh tay cũng hoàn hảo một cách tinh khiết như những ngón tay thanh tú của bàn tay phải đang che lên vú để tránh những cặp mắt sỗ sàng. Đường nét của cơ bắp ẩn dưới làn da đã tạo cho thân trên tròn trặn và mềm mại, bình diện dưới eo lưng hài hoà một cách tinh tế với cái duyên dáng của hai bên hông, với đường cong đầy đặn nhưng dịu dàng của hai đùi. Sự cân đối đến tuyệt mỹ của đầu gối và bắp chân đang ngưng đọng ở tư thế động được hoàn chỉnh bằng nét cong tao nhã của bàn chân nhỏ nhắn. Tất cả ở nàng đều là tinh hoa của sắc đẹp, một sắc đẹp mà chỉ một nghệ sĩ vô song hay bản thân tạo hoá mới đạt tới.

Ăngtoan nhanh nhẹn mở ngăn kéo chiếc bàn nhỏ kê sát giường ngủ rút ra tập giấy làm rơi ra những phác hoạ đùi, bắp chân, cánh tay hay là vai. Có những tờ

bị xé ngang và những tờ chi chít những vệt bút chì gạch đậm, nói lên sự thất vọng của người mô phỏng, bất lực, làm méo mó cái sắc đẹp rất gần gũi nhưng hoàn toàn không với tới được.

Anh lại lấy một tờ giấy trắng, cầm thỏi than chì và mặc dù từng nét của bức tranh đã khắc sâu trong tâm trí anh đến nỗi có thể vẽ lại theo trí nhớ, anh vẫn nhìn bức tranh thật lâu và định ninh rằng vẽ không đạt.

Từ khi tìm thấy bức tranh trong một cuộn tranh ai đó bỏ ở trong nhà để đồ của tu viện, hàng trăm lần Angtoan đã thử mô phỏng lại bằng những phác họa cái sắc đẹp luôn luôn trốn lánh anh. Hàng trăm lần, anh đã phải rút lui, lòng đầy bực bội.

Lại một lần nữa, anh chăm chú nhìn bầu vú bên trái để trần. Anh thử ghi lại đường vòng dịu dàng và hoàn hảo, sự nở nang phù hợp, đầu núm vú nhô ra và bao quanh là một vùng tròn nhỏ sẫm màu hơn. Anh cầm thỏi than chì run run vì xúc động dữ dội, còn hơn sự xúc động tự nhiên thúc đẩy người nghệ sĩ vẽ bức tranh người đẹp ngay khi họ gặp. Trong khi anh thử lại bằng những đường nét – luôn lừa dối anh – sự trắng lệt về ánh sáng, bóng tối, đường cong, bình diện, cơ bắp và làn da thì một ý muốn khác, một nhu cầu sâu xa, kỳ lạ, ồn ào, đòi hỏi, rạo rức trong anh, về làn da thịt vẽ trên tranh, hình như chỉ cần chạm đầu ngón tay vào là anh có thể truyền vào đầy sức sống đang sẵn sàng tràn ra...

Cố ghìm sự vội vàng nóng nảy, anh phác những nét chì phóng khoáng làm hiện lên đường vòng quanh bầu vú trên giấy trắng. Nhưng khi muốn dùng những nét bóng nhẹ tạo các chi tiết, thể hiện cảm giác về khối lượng, gợi lên đường nổi, tay anh bỗng trở nên nặng trĩu và ngón tay cứng đờ. Lầm lì, nghiêm chỉnh anh cố vẽ tiếp, lại xoá đi, vẽ lại để rồi lại xoá đi và cuối cùng, anh kêu lên đầy thất vọng. Xé đôi tờ giấy, giận dữ và buồn rầu về sự bất lực của mình, anh ném thỏi than chì vào tường và hần học nhìn nó tan thành bột đen rơi trên sàn...